

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2023/HS-PT

Ngày: 25-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng
Ông Huỳnh Châu Thạch

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 151/2023/TLPT-HS ngày 14/7/2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 14/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Thị T**; sinh năm 1986, tại: Hà Tĩnh; nơi ĐKNKTT: thị trấn Đ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở hiện tại: thôn 7, xã TT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nguyên Kế toán trưởng Tiểu học Tân Thanh 3; chức vụ Đảng: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (bị xóa tên trong danh sách đảng viên theo Quyết định số 1565-QĐ/HU ngày 26/9/2018 của Huyện ủy Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng); trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Như L và bà Phan Thị B; có chồng là Nguyễn Ngọc T và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Lâm Hà. Có mặt.

Trong vụ án này, còn có những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trường Tiểu học Tân Thanh 3 được thành lập năm 2008 theo Quyết định số 1127/QĐ - UBND ngày 31/7/2008 của Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Trường Tiểu học Tân Thanh 3 là đơn vị sự nghiệp công lập, được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính (theo Nghị định 43/2006/NĐ- CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ đã được thay thế bằng Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực từ ngày 26/4/2015), có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để hoạt động. Trường Tiểu học Tân Thanh 3 là đơn vị dự toán cấp 3 trực thuộc đơn vị dự toán cấp 1 là Phòng giáo dục và đào tạo huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Ngày 29/7/2019, Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định 2621/QĐ-UBND V/v thành lập trường Tiểu học Tân Thanh 1 trên cơ sở giải thể trường Tiểu học Tân Thanh 3 và sáp nhập vào trường Tiểu học Tân Thanh 1.

Từ năm 2014 đến 2016, trường Tiểu học Tân Thanh 3 được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng giao dự toán ngân sách và đã chi ngân sách tổng số tiền là: 6.901.449.027 đồng. Trong đó: Thu và Chi ngân sách năm 2014 là 2.232.408.653 đồng, năm 2015 là 2.277.250.000 đồng và năm 2016 là 2.391.790.374 đồng.

Phạm Thị Thúy H được phân công phụ trách trường Tiểu học Tân Thanh 3 theo Quyết định số 2818/QĐ-UBND ngày 16/11/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng và được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng trường Tiểu học Tân Thanh 3 theo Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 04/4/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Nguyễn Thị T được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng theo Quyết định số 04/QĐ-HT ngày 07/01/2013 của Trường tiểu học Tân Thanh 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của kế toán hoạt động theo Luật kế toán, cụ thể: Thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo đối tượng và nội dung công việc kế toán, theo chuẩn mực và chế độ kế toán; Kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán; phân tích thông tin, số liệu kế toán; tham mưu, đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và quyết định kinh tế, tài chính của đơn vị kế toán; cung cấp thông tin, số liệu kế toán theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhận thấy hàng năm, Phòng giáo dục huyện Lâm Hà kiểm tra việc thanh quyết toán các nguồn kinh phí của nhà trường sơ sài, chủ yếu kiểm tra trên chứng từ (không kiểm tra thực tế tại Trường) và khi lập chứng từ rút tiền tại kho bạc không cần phải có đầy đủ hóa đơn chứng từ (chỉ cần giấy rút dự toán, bảng kê thanh toán mà không cần hóa đơn chứng từ kèm theo). Lợi dụng quy định này và lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong việc được giao quản lý nguồn ngân sách Nhà nước cấp cho trường Tiểu học Tân Thanh 3, Nguyễn Thị T đã thống nhất với Phạm Thị Thúy H lập khống chứng từ để rút tiền ngân sách chiếm đoạt tiêu xài cá nhân. Sau khi bàn bạc thống nhất, Tâm đã chủ động lập khống các chứng từ đưa Hồng ký duyệt để rút tiền từ quỹ tiền mặt của nhà trường hoặc chuyển tiền của nhà trường từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp tại Kho bạc nhà nước huyện Lâm Hà đến tài khoản của các cửa hàng trên địa bàn huyện Lâm Hà (các cửa hàng này đều có mối quan hệ bán hàng cho nhà trường nên Tâm biết số tài khoản). Sau đó, Tâm gọi điện đến chủ các cửa hàng thông báo việc kho bạc chuyển tiền nhờ chủ các cửa hàng rút tiền đưa lại cho Tâm, được các chủ cửa hàng đồng ý. Từ tháng 5/2015 đến tháng 8/2016, theo chỉ đạo của Phạm Thị Thúy H, Nguyễn Thị T đã lập 06 chứng từ chuyển khoản (giấy rút dự toán ngân sách) mua sắm tài sản, công cụ dụng cụ, văn phòng phẩm không đúng thực tế để rút tiền ngân sách và lập 04 chứng từ chi tiền mặt nhưng không chi cho người thụ hưởng với tổng số tiền 34.200.000 đồng, cụ thể như sau:

** Chiếm đoạt tiền thông qua việc lập khống chứng từ mua sắm thiết bị hàng hóa, văn phòng phẩm*

- Lập Giấy rút dự toán ngân sách số 37 ngày 27/5/2015, nội dung chuyển tiền mua văn phòng phẩm số tiền 6.200.000 đồng (nhưng thực tế không mua văn phòng phẩm) cho cửa hàng vi tính Minh Hiền (do ông Phan Văn Hiền làm chủ cửa hàng) - địa chỉ: thôn Tân Trung, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Ông Hiền thấy tin nhắn điện thoại báo có tiền chuyển vào tài khoản và đã rút số tiền 6.200.000 đồng rồi trừ nợ số tiền 630.000 đồng (do nhà trường mua hàng nợ trước đó); còn lại số tiền 5.570.000 đồng, ngày 28/5/2015 ông Hiền chuyển khoản cho Nguyễn Thị T theo số tài khoản 5491215023988 tại ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - chi nhánh Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (viết tắt là NHNN&PTNT - chi nhánh Lộc Phát). Tâm rút số tiền này và đưa Hồng 4.200.000 đồng (trong đó: Hồng trả công ty du lịch 2.800.000 đồng. Sử dụng 1.400.000 đồng để trả lãi ngân hàng). Số tiền còn lại Tâm sử dụng chi cho hoạt động của nhà trường theo chỉ đạo của Hồng (nhưng không nhớ chi cụ thể cho hoạt động nào).

- Lập Giấy rút dự toán ngân sách số 14 ngày 15/4/2016, nội dung: Chuyển tiền sửa máy tính cho cửa hàng vi tính Minh Hiền số tiền 3.500.000 đồng (nhưng thực tế không sửa máy tính). Sau khi thấy tin nhắn điện thoại báo có tiền chuyển vào tài khoản, ông Hiền đã rút số tiền 3.500.000 đồng đưa cho Tâm và Tâm chia cho Hồng 1.750.000 đồng, còn 1.750.000 đồng Tâm giữ sử dụng cá nhân.

- Lập giấy rút dự toán ngân sách số 43 ngày 30/6/2015, nội dung: chuyển tiền may rèm cửa cho cơ sở rèm cửa, chấn đắp, gổn nệm Văn Nhung (do ông Lê Xuân Văn làm chủ cửa hàng) - địa chỉ: Số 75 đường Hùng Vương, khu phố Văn Minh, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng số tiền 13.860.000 đồng (nhưng thực tế không mua hàng). Sau khi nhận tiền do nhà trường chuyển, ông Văn đã trừ thuế hóa đơn 623.700 đồng (4,5%), còn lại 13.236.300 đồng ông Văn đưa lại cho chị Võ Thị Thu Hiền (thủ quỹ của nhà trường). Chị Hiền nhận số tiền này và đưa hết cho Tâm. Ngày 16/7/2015, Tâm chuyển vào tài khoản của Hồng số 5491215015468 tại NHNN&PTNT - chi nhánh Lộc Phát số tiền 3.400.000 đồng và Hồng đã tiêu xài cá nhân. Số tiền còn lại Tâm sử dụng chi cho hoạt động của nhà trường theo chỉ đạo của Hồng (nhưng không nhớ chi cụ thể cho hoạt động nào).

- Lập giấy rút dự toán 37 ngày 13/11/2015, nội dung: chuyển tiền sửa máy tính, mua máy tính xách tay cho cửa hàng Hoàng Phú Computer (do ông Hoàng Đình Anh làm chủ cửa hàng) - địa chỉ: số 35 tổ dân phố Sơn Hà, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng số tiền 17.793.000đ (nhưng thực tế không sửa máy tính và không mua máy tính xách tay). Ông Hoàng Đình Anh thấy tin nhắn điện thoại báo có số tiền 17.793.000đ chuyển vào tài khoản, ông đã thu thuế hóa đơn số tiền 193.000 đồng, còn lại 17.600.000 đồng ông Anh giao lại cho Tâm, cụ thể: ngày 14/11/2015 theo yêu cầu của Tâm, ông Hoàng Đình Anh nhờ chị Võ Thị Phương (là chị vợ của ông Anh) chuyển khoản số tiền 8.000.000 đồng vào số tài khoản 5491215045916 tại NHNN&PTNT - chi nhánh Lộc Phát của ông Nguyễn Ngọc Tuấn (là chồng Tâm) và ngày 17/11/2015 chuyển vào số tài khoản 5491215023988 tại NHNN&PTNT - chi nhánh Lộc Phát của Nguyễn Thị T số tiền 9.600.000 đồng. Sau khi nhận số tiền này, Tâm đưa Hồng 2.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân, số tiền còn lại Tâm sử dụng chi cho hoạt động của nhà trường theo chỉ đạo của Hồng (nhưng không nhớ chi cụ thể cho hoạt động nào). Đối với số tiền 8.000.000 đồng Tâm sử dụng cá nhân.

- Ngày 28/3/2016, lập 02 giấy rút dự toán ngân sách chuyển tiền cho cửa hàng tin học TP Infomatics (do bà Ngô Thị Phương làm chủ cửa hàng) - địa chỉ: số 18 đường Hà Huy Tập, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, cụ thể:

+ Lập giấy rút dự toán ngân sách số 19 ngày 28/3/2016, nội dung: chuyển tiền mua loa, kệ máy, micro với tổng số tiền là 17.130.000 đồng (thực tế không mua loa, kệ máy tổng số tiền 6.930.000 đồng). Sau khi nhận tiền nhà trường chuyển, bà Phương lấy số tiền mua hàng thực tế là 10.200.000 đồng, còn lại 6.930.000 đồng đưa cho Tâm.

+ Lập giấy rút dự toán ngân sách chuyển tiền số 20 ngày 28/3/2016, nội dung: chuyển tiền mua máy chiếu số tiền 12.700.000 đồng (nhưng thực tế không mua máy chiếu mà chỉ mua 01 máy in hiện Canon 2900 với giá 2.980.000 đồng). Sau khi nhận tiền nhà trường chuyển, bà Phương lấy số tiền mua máy in là 2.980.000 đồng, còn lại 9.720.000 đồng đưa cho Tâm.

Sau khi nhận tổng số tiền 16.650.000 đồng (6.930.000 đồng + 9.720.000 đồng) của bà Ngô Thị Phương. Ngày 29/3/2016, Tâm nộp vào tài khoản của Phạm Thị Thúy H số 5491215015468 tại NHNN&PTNT - chi nhánh Lộc Phát số tiền 11.000.000 đồng và Hồng đã sử dụng cá nhân.

Như vậy, Phạm Thị Thúy H và Nguyễn Thị T đã lập không 06 chứng từ (giấy rút dự toán ngân sách) chiếm đoạt của Nhà nước tổng số tiền 29.300.000 đồng, trong đó Phạm Thị Thúy H chiếm đoạt 19.550.000 đồng. Nguyễn Thị T chiếm đoạt 9.750.000 đồng.

** Chiếm đoạt tiền thông qua việc lập phiếu chi mua hàng, cụ thể:*

- Lập phiếu chi số 6 ngày 03/02/2016 chi photo tài liệu số tiền 900.000đồng.

- Lập phiếu chi số 11 ngày 03/02/2016 chi tiền mua vật lẻ số tiền 1.800.000 đồng.

- Lập phiếu chi số 29 ngày 28/5/2016 chi tiền mua văn phòng phẩm số tiền 1.000.000 đồng.

- Lập phiếu chi số 47 ngày 27/8/2016 chi tiền mua vật lẻ (cờ chuối) số tiền 1.200.000 đồng.

Tổng cộng Nguyễn Thị T lập 04 phiếu chi với tổng số tiền là 4.900.000 đồng nhưng thực tế không mua hàng, toàn bộ số tiền này Phạm Thị Thúy H chiếm đoạt sử dụng cá nhân.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, ngày 11/01/2018, Nguyễn Thị T đã sang nước Nhật Bản để lao động nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định truy nã toàn quốc và Ban Tổng Thư ký Interpol Việt Nam ra Lệnh truy nã quốc tế. Đến ngày 09/02/2023, Nguyễn Thị T về lại Việt Nam, khi đến sân bay Quốc tế Nội Bài - Hà Nội thì bị cơ quan Công an của khẩu hàng không Quốc tế Nội Bài phát hiện bắt giữ và báo cho cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đưa về làm việc. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Tang vật, tài sản, tài liệu thu giữ:

+ Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ hồ sơ, chứng từ, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

+ Số tiền 1.385.000 đồng do ông Lê Xuân Văn - Chủ cửa hàng Văn Nhung nộp (ông Văn thu tiền thuế hóa đơn mua hàng của nhà trường sai quy định về thuế).

+ 01 (Một) Hộ chiếu số C3151486 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an cấp ngày 26/7/2017 mang tên Nguyễn Thị T.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi cơ quan Thanh tra huyện Lâm Hà tiến hành thanh tra phát hiện sai phạm, các bị can đã tự nguyện nộp lại tổng số tiền là 254.523.000 đồng (trong đó: bị can Hồng nộp 201.993.000 đồng; bị can Tâm nộp 52.530.000 đồng).

- Về xử lý tài sản:

+ Đối với số tiền 254.523.000 đồng (do Hồng và Tâm nộp khắc phục sau Thanh tra) đã được chi cho phục vụ học tập; các hoạt động phục vụ học sinh của Trường tiểu học Tân Thanh 3 và nộp ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 1.385.000 đồng thu giữ của ông Lê Xuân Văn - Chủ cửa hàng Văn Nhung đã được xử lý tại bản án số 96/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Đối với Phạm Thị Thúy H đã được xét xử theo bản án số 96/2021/HS- ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Ngoài ra quá trình điều tra còn xác định:

Trong các năm học 2013-2014; 2014-2015 và 2015-2016, ngoài việc tham ô tài sản được trực tiếp quản lý, Phạm Thị Thúy H và Nguyễn Thị T còn lập nhiều chứng từ không đúng thực tế để rút tiền ngân sách Nhà nước, sử dụng sai mục đích tiền quỹ của Hội cha mẹ học sinh đóng góp; việc lập sổ sách theo dõi tiền mặt, tiền tạm ứng, chứng từ thu, chi... không đầy đủ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định đối với các khoản tiền này đều sử dụng vào mục đích chung của nhà trường; không chiếm đoạt sử dụng cá nhân và toàn bộ số tiền làm thất thoát đã được Hồng và Tâm khắc phục trước khi bị khởi tố (trước và sau khi Thanh tra huyện Lâm Hà kiểm tra). Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với Phạm Thị Thúy H và Nguyễn Thị T về nội dung này.

Đối với chị Võ Thị Thu Hiền, Mạc Thị Vân, Đinh Thị Lương và Nguyễn Thị Phương đều là nhân viên, giáo viên nhà trường được giao kiêm nhiệm công tác thủ quỹ. Sau khi rút tiền từ ngân sách nhà nước hoặc thu tiền từ phụ huynh học sinh thì chỉ theo chỉ đạo của Phạm Thị Thúy H hoặc đưa lại cho Hồng và Tâm quản lý. Các thủ quỹ không được Hồng và Tâm bàn bạc thỏa thuận, không biết việc lập khống chứng từ, không biết mục đích sử dụng số tiền lập khống này và cũng không được hưởng lợi gì. Do đó, chưa đủ cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với các thủ quỹ.

Đối với ông Lê Xuân Văn (chủ cơ sở màn cửa, chăn đắp, gói nệm Văn Nhung); ông Hoàng Đình Anh (chủ cửa hàng Hoàng Phú Computer); ông Phan Văn Hiền (chủ cửa hàng vi tính Minh Hiền); ông Võ Tấn Hà (chủ cửa hàng dịch vụ Thương mại - Tin học FBT Computer); ông Lê Văn Sang (chủ cửa hàng tạp hóa Sang Trâm); bà Ngô Thị Phương (chủ cửa hàng Tin học TP Informatics) đã cung cấp hàng hóa và hóa đơn cho Trường Tiểu học Tân Thanh 3 (thông qua kế toán Nguyễn Thị T xin hóa đơn). Các chủ cửa hàng đã thu lại của nhà trường đúng số tiền thuế phải nộp và làm thủ tục kê khai thuế, nộp thuế đầy đủ, không thu thêm khoản tiền nào khác, không được hưởng lợi ích gì khác và không biết mục đích xin hóa đơn sử dụng để tham ô tài sản của Tâm và Hồng. Do đó, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các chủ cửa hàng cung cấp hóa đơn dịch vụ. Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Chi cục thuế khu vực Lâm Hà - Đam Rông xử lý vi phạm của các chủ cửa hàng trong việc xuất hóa đơn không đúng nội dung như trên.

Đối với những cán bộ thuộc Phòng Giáo dục của huyện Lâm Hà có trách nhiệm trong việc duyệt quyết toán ngân sách hàng năm cho trường Tiểu học Tân Thanh 3 từ năm 2013-2016 đã chủ quan trong việc kiểm tra chứng từ. Cơ quan điều tra có công văn đề nghị Phòng giáo dục huyện Lâm Hà xem xét chấn chỉnh, khắc phục.

Đối với ông Nguyễn Ngọc Tuân (chồng của bị can Tâm) đã cho Tâm mượn số tài khoản để ông Hoàng Đình Anh (chủ cửa hàng Hoàng Phú Computer) chuyển số tiền 8.000.000 đồng. Sau khi nhận số tiền này, ông Tuân đã rút và đưa hết cho Tâm, ông Tuân không biết đây là tiền do Tâm phạm tội mà có.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSLĐ-P1 ngày 04/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị can Nguyễn Thị T về tội “*Tham ô tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 06/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà đã xử;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “*Tham ô tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/02/2023.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 15/6/2023, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo thống nhất với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị T lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao là Kế toán trưởng cho trường Tiểu học Tân Thanh 3 đã bàn bạc, thống nhất với Phạm Thị Thúy H lập khống chứng từ để rút tiền ngân sách chiếm đoạt tiêu xài cá nhân. Sau khi bàn bạc thống nhất, Tâm chủ động lập khống các chứng từ đưa Hồng ký duyệt để rút tiền từ quỹ tiền mặt của nhà trường hoặc chuyển tiền của nhà trường từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp tại Kho bạc Nhà nước huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đến tài khoản của các cửa hàng trên địa bàn huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng (các cửa hàng này đều có mối quan hệ bán hàng cho nhà trường nên Tâm biết số tài khoản). Sau đó, Tâm gọi

điện đến chủ các cửa hàng thông báo việc Kho bạc chuyển tiền và nhờ chủ các cửa hàng rút tiền đưa lại cho Tâm, được các chủ cửa hàng đồng ý. Từ tháng 5/2015 đến tháng 8/2016, Nguyễn Thị T đã bàn bạc, thống nhất với Phạm Thị Thúy H lập 06 chứng từ chuyển khoản (giấy rút dự toán ngân sách) mua sắm tài sản, công cụ dụng cụ, văn phòng phẩm không đúng thực tế để rút tiền ngân sách và lập 04 chứng từ chi tiền mặt nhưng không chi cho người thụ hưởng với tổng số tiền 34.200.000 đồng, trong đó: Phạm Thị Thúy H chiếm đoạt 24.450.000 đồng, Nguyễn Thị T chiếm đoạt 9.750.000 đồng.

Khi bị khởi tố, điều tra bị cáo đã đi khỏi địa phương, cơ quan điều tra phải ra quyết định truy nã. Đối với Phạm Thị Thúy H đã được xét xử theo bản án số 96/2021/HS- ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị T đã phạm vào tội “*Tham ô tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, của bị cáo thì thấy rằng; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là đã có sự xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới, sau khi bị cáo thực hiện hành vi tội phạm đã bỏ trốn khỏi địa phương, mức án cấp sơ thẩm đã xử phạt là tương xứng, đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “*Tham ô tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/02/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Lâm Hà (02);
- VKSND huyện Lâm Hà (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Lâm Hà (01);
- Cơ quan THAHS huyện Lâm Hà (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03); Nhà tạm giữ Lâm Hà (01);
- Hồ sơ THAHS (03);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài

